

Bản án số: 03/2019/HSST  
Ngày 16-01-2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thanh Xuân.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Tuấn Vũ

Ông Nguyễn Duy Khánh

***Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Lương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình:***  
Bà Phạm Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 71/2018/HSST- ngày 24/12/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2019/HSST- QĐ ngày 04 tháng 01 năm 2019 đối với:

1. Bị cáo **Nguyễn Đình T**, sinh ngày 07/11/1984 tại xã Vũ Công huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn T, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Con ông Nguyễn Xuân L (là thương binh ) và bà Nguyễn Thị C; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Bản án số 32/2013/HSST ngày 02/8/2013 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xử phạt bị cáo 07 năm tù về tội Cướp tài sản”. Bị cáo chấp hành án xong ngày 31/8/2015.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/10/2018 đến ngày 19/10/2018 chuyển tạm giam đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình; có mặt.

2. Người làm chứng:

- Ông Phạm Công K, sinh năm 1959, vắng mặt

- Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1969, vắng mặt

Đều trú tại: thôn T, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Do nghiện ma túy nên khoảng 06 giờ 30 phút ngày 16/10/2018, bị cáo đi xe ôm của một người đàn ông không quen biết lên khu vực cầu Hòa Bình thuộc xã Đông Hòa thành phố Thái Bình mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi không biết tên, địa chỉ 01 túi ma túy đá giá 800.000 đồng mang về nhà cất giấu mục đích để sử dụng. Đến 10 giờ 35 phút cùng ngày bị cáo chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị Công an huyện Kiến Xương phát hiện bắt quả tang. Trước sự chứng kiến của hai người, Công an huyện Kiến Xương đã thu giữ tại chỗ ngôi của bị cáo ở phòng khách nhà bị cáo 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, bị cáo tự nguyện giao nộp 01 khẩu trang bên trong có 01 túi nilong màu trắng viền đỏ có khóa kéo bằng nhựa kích thước 3 x 6 cm, bên trong chứa tinh thể rắn trong suốt. Bị cáo khai dụng cụ sử dụng ma túy và túi ma túy trên là của bị cáo. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo T nhưng không thu giữ gì.

Tại Kết luận giám định số 375/KLGD - PC 54 ngày 16/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “ Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 3,7127 gam.

Vật chứng của vụ án: 3,7127 gam Methamphetamine sau giám định còn 3,6573 gam; 01 khẩu trang bằng vải sợi một mặt màu xanh, một mặt màu trắng và 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu đen, trên nắp chai có gắn một đoạn ống nhựa màu trắng, đường kính 0,5cm, dài 15cm chuyển Chi cục thi hành án dân sự quản lý theo quy định pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 03/KSĐT - ngày 24/12/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình đã truy tố Nguyễn Đình T về tội "Tàng

trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T mức án tù 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về nguồn gốc 3,7127 gam Methamphetamine, Nguyễn Đình T khai mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ với giá 800.000 đồng tại khu vực cầu Hòa Bình xã Đông Hòa thành phố Thái Bình, do không xác định được người bán nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu 3,6573 gam Methamphetamine còn lại sau giám định thu của Nguyễn Đình T trong phong bì niêm phong số 375/KLGD; 01 khẩu trang bằng vải sợi một mặt màu xanh, một mặt màu trắng và 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu đen, trên nắp chai có gắn một đoạn ống nhựa màu trắng, đường kính 0,5cm, dài 15cm để tiêu hủy.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có tranh luận gì và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đình T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp nội dung bản cáo trạng, phù hợp với các chứng cứ sau đây:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình lập vào hồi 10 giờ 35 phút ngày 16/10/2018 tại chỗ ở của Nguyễn Đình T, thôn Trà Vy Bắc, xã Vũ Công, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình;

- Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu do Công an huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình lập vào hồi 11 giờ 40 phút ngày 16/10/2018 tại chỗ ở của Nguyễn Đình T, thôn Trà Vy Bắc, xã Vũ Công, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình;

- Biên bản ghi lời khai của những người làm chứng là ông Phạm Công K sinh năm 1959 và ông Nguyễn Đức H sinh năm 1969 đều trú tại: thôn T, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình;

- Kết luận giám định số số 375/KLGD - PC 54 ngày 16/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “ Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 3,7127 gam”.

[3] Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 10 giờ 35 phút ngày 16/10/2018, tại chỗ ở của Nguyễn Đình T thuộc thôn Trà Vy Bắc xã Vũ Công huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình, Nguyễn Đình T có hành vi tàng trữ trái phép 01 túi Methamphetamine có khối lượng 3,7127 gam mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của Nguyễn Đình T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

**Điều 249.** Tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định:

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

...

*c) Hêrôin, Côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.*

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[4] Xét tính chất, mức độ và hậu quả của vụ án thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đình T là nghiêm trọng, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây nguy hại lớn cho xã hội. Mặt khác, xét thấy năm 2013 bị cáo T bị Tòa án nhân dân huyện Kiên Xương, tỉnh Thái Bình xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản” nhưng bị cáo không chịu cải tạo giáo dục, rèn luyện mà T tục phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” là thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy cần xử phạt nghiêm khắc, áp dụng hình phạt tù buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội trong một thời gian, có như vậy mới đủ tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[6] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xét đến trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, bố để bị cáo là thương binh - là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Xét thấy, về nguồn gốc 3,7127 gam Methamphetamine, bị cáo khai mua tại khu vực cầu Hòa Bình xã Đông Hòa thành phố Thái Bình tỉnh Thái Bình, do không xác định được người bán nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

[9] Về xử lý vật chứng:

3,7127 gam Methamphetamine thu giữ của bị cáo, sau khi giám định còn 3,6573 gam là chất ma túy Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu để tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

01 khẩu trang bằng vải sợi một mặt màu xanh, một mặt màu trắng và 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu đen, trên nắp chai có gắn một đoạn ống nhựa màu trắng, đường kính 0,5cm, dài 15cm thu giữ của bị cáo không có giá trị cần tịch thu để tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình T phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 38, Điều 50; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 16/10/2018.

**2. Về xử lý vật chứng:** Tịch thu của Nguyễn Đình T 3,6573 gam Methamphetamine còn lại sau khi đã giám định đựng trong phong bì niêm phong số 375/KLGD của Phòng KTHS Công an tỉnh Thái Bình; 01 khẩu trang bằng vải sợi một mặt màu xanh, một mặt màu trắng và 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu đen, trên nắp chai có gắn một đoạn ống nhựa màu trắng, đường kính 0,5cm, dài 15cm để tiêu hủy.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương lập ngày 02/01/2019)

**3. Về án phí:** Bị cáo Nguyễn Đình T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 16/01/2019.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kiến Xương;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo;
- THA huyện Kiến Xương;
- CA huyện Kiến Xương;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*Lê Thị Thanh Xuân*

